TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:61/2024/HS-ST
Ngày 15 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Vĩnh

2. Ông Lê Thanh Sơn.

-Thư ký phiên toà: Ông Nghiêm Xuân Huy, Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024,tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, sinh ngày 05/6/1976.

Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Nh, huyện S, tỉnh V. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1934 (đã chết) và bà Hà Thị Đ, sinh năm 1936; vợ Vũ Thị T, sinh năm 1978; con có 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 22 ngày 13/4/2021,Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 10 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 08 tháng về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật

hình sự. Đến ngày 13/12/2022 chấp hành xong thời gian thử thách và đã chấp hành xong các quyết định khác của Bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966, có mặt.

Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Nh, huyện S, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 12 giờ 30 ngày 22/8/2024, Nguyễn Văn A, sinh năm 1976 ở thôn Tr, xã Nh, huyện S, tỉnh V một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, BKS: 88F-0955 đến khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Lập Thạch để tìm mua ma tuý sử dụng. Tại đây, Anh gặp một nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ hỏi mua được 01 gói ma tuý loại Heroine với giá 300.000đ được bọc ngoài bằng 02 lớp giấy (giấy ăn màu trắng và giấy bạc màu trắng). Anh cầm gói ma túy cất giấu vào nếp gấp gấu chân quần bên trái đang mặc, đi về để tìm nơi sử dụng, khi đi qua đoạn đường liên xã Tứ Yên thuộc địa phận thôn Yên Kiều, xã Tứ Yên, huyện Sông Lô, lúc này khoảng 13 giờ 30 cùng ngày thì bị Công an huyện Sông Lô kiểm tra, phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu A1).

Tại kết luận giám định số 2469 ngày 26/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2787g (không kể bao bì)*.

Tại Cáo trạng số:59/CT- VKSSL ngày 14 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội củabị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Về hình phạt

bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai phạm và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Sông Lô đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định …. và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/8/2024, tại đoạn đường liên xã Tứ Yên thuộc địa phận thôn Yên Kiều, xã Tứ Yên, huyện Sông Lô, Nguyễn Văn A đang có hành vi tàng trữ 0,2787g ma tuý, loại Heroine với mục đích sử dụng thì bị Công an huyện Sông Lô phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Hành vi của Nguyễn Văn A đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý; gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Anh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng phạm tội nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Nên xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Nguyễn Văn Anh thấy rằng: bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với nam thanh niên bán ma tuý Nguyễn Văn A, A khai không biết người này là ai, lý lịch và địa chỉ ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,2430 gam ma túy Heroine cùng mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ là tài sản cá nhân của Anh, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc xe máy BKS: 88F- 0955, là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Hải (anh trai bị cáo), anh Hải không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên cần trả lại anh Hải là đúng chủ sở hữu.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/8/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

- Tịch thu tiêu hủy 0,2430 gam mẫu và toàn bộ bao gói ược niêm phong trong một bao gói giấy MẪU TRẢ 2272.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại ông Nguyễn Văn H 01 chiếc xe máy BKS: 88F- 0955.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2024.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND huyện Sông Lô.
- THADShuyện Sông Lô
- Công an huyện Sông Lô
- Sở Tư pháp
- Bị cáo
- Nhà tạm giữ CA huyện SL
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp